

Tạp chí

Giáo chức

Việt Nam

HỘI CỰU GIÁO CHỨC VIỆT NAM* TẠP CHÍ KHOA HỌC * THE VIETNAM TEACHERS' SCIENTIFIC MAGAZINE

ISSN 1859 - 2902

Năm thứ

19

Số

226

Tháng 10/2025

Tạp chí
Giáo chức
 Việt Nam



Tạp chí Điện tử Giáo chức Việt Nam: tapchigiaochuc.com.vn

THE VIETNAM TEACHERS' SCIENTIFIC MAGAZINE

Tổng Biên tập
 PGS.TS. NGUYỄN GIA CẦU
 Phó Tổng Biên tập
 PGS.TS. TÔ BÁ TRƯỞNG

Editor in chief
 Assoc. Prof.Dr. NGUYEN GIA CAU
 Assoc. Editor in chief
 Assoc. Prof.Dr. TO BA TRUONG

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

GS.VS. PHẠM MINH HẠC (Chủ tịch)
 Hội Cựu Giáo chức Việt Nam
 GS.TSKH. NGUYỄN MẬU BÀNH
 Hội Cựu giáo chức Việt Nam
 GS.TS. NGUYỄN THANH HÙNG
 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
 GS.TS. PHẠM HỒNG QUANG
 Hội đồng Giáo sư ngành KHGD
 PGS.TS. PHẠM MINH HÙNG
 Trường Đại học Vinh
 GS.TSKH. TRẦN VĂN NHUNG
 Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước
 PGS.TS. TRẦN QUANG QUÝ
 Hội CGC Việt Nam
 PGS.TS. NGHIÊM ĐÌNH VỸ
 Hội CGC Việt Nam
 GS.TS. TRẦN QUỐC THÀNH
 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
 TS. NINH VĂN BÌNH
 Trường Đại học Trà Vinh
 PGS.TS. LÊ VĂN TẤN
 Trường Đại học Công đoàn
 GS.TS. THÁI VĂN THÀNH
 Sở GD&ĐT Nghệ An
 TS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG THỦY
 Trường Đại học Thủ Dầu Một
 PGS.TS. TRẦN ĐÌNH TUẤN
 Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
 TS. MAI THỊ YẾN LAN
 Trường Đại học Cần Thơ

SCIENTIFIC COUNCIL

Prof.Acad. PHAM MINH HAC (Chairman)
 Vietnam Association of former Teachers
 Prof.Dr.Sc. NGUYEN MAU BANH
 Vietnam Association of former Teachers
 Prof.Dr. NGUYEN THANH HUNG
 Hanoi Pedagogical University
 Prof.Dr. PHAM HONG QUANG
 The Council for Professor Educational Science
 Assoc. Prof.Dr. PHAM MINH HUNG
 Vinh University
 Prof.Dr.Sc. TRAN VAN NHUNG
 The State Council for Professor Tide of Vietnam
 Assoc. Prof.Dr. TRAN QUANG QUY
 Vietnam Association of Former Teachers
 Assoc. Prof.Dr. NGHIEM DINH VY
 Vietnam Association of Former Teachers
 Prof.Dr. TRAN QUOC THANH
 Hanoi Pedagogical University
 Dr. NINH VAN BINH
 Tra Vinh University
 Assoc. Prof.Dr. LE VAN TAN
 Trade Union University
 Prof.Dr. THAI VAN THANH
 Nghe An Department of Education and Training
 Dr. NGUYEN THI HUONG THUY
 Thu Dau Mot University
 Assoc. Prof.Dr. TRAN DINH TUAN
 Political Academy, Ministry of National Defence
 Dr. MAI THI YEN LAN
 Can Tho University

Ban Thư ký: ĐT: 0837371368
 Ban Biên tập: ĐT: 0913091153
 Ban Trị sự: ĐT: 0826 662 266

Secretariat: Phone: 0837 371368
 Editorial Board: Phone: 0913 091 153
 Board of Trustees: Phone: 0826662266

Tòa soạn trị sự

Phòng 201, số 25 Tạ Quang Bửu
 Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (024) 3868 4680
 Email: tapchigiaochuc@yahoo.com.vn
 Tài khoản: 1100 104010 Ngân hàng
 Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội

Head Office

201, Home 25 Ta Quang Buu,
 Hai Ba Trung, Ha Noi.
 Tel: (04). (024) 3868 4680
 Email: tapchigiaochuc@yahoo.com.vn
 Account No: 1100 104010
 SHB Bank

Giấy phép xuất bản: Số 3185/BVHTTDL-BC,
 ngày 03/7/2025 của Bộ Văn hóa,
 Thể thao và Du lịch
 In và chế bản tại:
 Công ty CP In Công đoàn Việt Nam,
 167 Tây Sơn, Kim Liên, Hà Nội.

Publishing licence, No. 3185/MOCST,
 03/7/2025 by Ministry of Culture,
 Sports and Tourism
 Designed and Printed by:
 Vietnam Trade Union Printing JSC.
 167 Tay Son, Kim Lien, Hanoi.

SỨ MỆNH, MỤC ĐÍCH
 VÀ TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG

Là tạp chí khoa học của Hội Cựu Giáo chức Việt Nam, Sứ mệnh của Tạp chí là công bố công trình nghiên cứu của các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, các nhà quản lý, chỉ đạo giáo dục, các thầy/cô giáo, nghiên cứu sinh, học viên cao học, học sinh, sinh viên trong các lĩnh vực Chính trị - Tư tưởng; Văn hóa - Xã hội; Khoa học - Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo theo chủ trương định hướng của Đảng, của nhà nước và của ngành. Tạp chí thực hiện chức năng là sự đồng hành về tri thức và niềm tin với đồng đảo bạn đọc. Tạp chí Giáo chức Việt Nam được xuất bản từ năm 2007, với mã số ISSN 1859-2902, phát hành định kì ngày 10 hằng tháng.

Tạp chí Giáo chức Việt Nam luôn không ngừng cải tiến, đổi mới về nội dung và hình thức theo hướng nâng cao tính khoa học, tính chuyên nghiệp phù hợp với sự phát triển của báo chí khoa học hiện đại trong xu thế hội nhập, phát triển.

Để đảm bảo tính chuẩn mực và nâng cao hơn nữa chất lượng khoa học, các bài viết trước khi đăng Tạp chí Giáo chức Việt Nam đều được phân biện kín theo một quy trình chặt chẽ, khách quan bởi các nhà khoa học có uy tín trong nước và quốc tế.

MISSION, PURPOSE AND PRINCIPLE
 OF OPERATION

To be the scientific magazine of the Association of the former Vietnamese teachers, its Mission is to publish the research works of the scientists, researchers, managers, educational leaders, teachers, postgraduates, graduate students, students in the fields of Politics - Thought, Socioculture, Science and Technology, Education and Training according to the orientation guidelines of the Party, the State and the Ministry. The magazine's function serves as a companion of knowledge and beliefs to a large number of readers. The Vietnam Teachers Magazine has been published since 2007, with the code ISSN 1859-2902, released periodically on the 10th of every month.

The Vietnam Teachers Magazine is constantly improving and innovating in content and form towards improving its scientificity and professionalism in accordance with the development of modern scientific journalism in the trend of integration and development.

To ensure the standardization and further improve the scientific quality, all articles before being published in the Vietnam Teachers Magazine are critically reviewed according to a strict and objective process by domestic and international reputable scientists.

Giá: 50.000đ

MỤC LỤC

Số 226 (Kì 2 - tháng 10/2025)

NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN - THEORETICAL RESEARCH

1. **TS. Hoàng Văn Thanh.** Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới của Việt Nam - Protecting the Party's ideological foundation in the new development era of Vietnam. 1
2. **Nguyễn Thị Thu Hằng - Nguyễn Thị Thúy Chinh.** Tư tưởng của Tổng Bí thư Tô Lâm về củng cố niềm tin và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên mới - General Secretary Tô Lâm's ideology on strengthening the Party's confidence and enhancing its leadership capacity in the new era. 6
3. **Trần Thị Thuỳ Ninh.** Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục để đề xuất một số biện pháp đổi mới giáo dục ở Việt Nam - Applying Ho Chi Minh's viewpoints on education to propose some measures to innovate education in Vietnam. 12
4. **Lương Thanh Tùng - Trần Xuân Sang.** Phát huy truyền thống của phụ nữ Việt Nam theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề đặt ra trong công tác phụ nữ và cán bộ nữ hiện nay - Promoting the tradition of Vietnamese women according to Ho Chi Minh's Thought - The issues raised in women's work and female cadres today. 16
5. **PGS.TS Mai Văn Hóa.** Giáo dục xây dựng nhân cách người cán bộ quân đội cách mạng trong bối cảnh hiện nay - Education to build the personality of revolutionary military cadres in the current context. 20
6. **Nguyễn Văn Trí.** Vai trò của mạng xã hội và thông tin mạng trong việc định hình nhận thức chính trị của thế hệ trẻ - The role of social networks and online information in shaping the political awareness of the younger generation. 23
7. **TS. Lại Đức Hậu.** Phát triển năng lực giảng viên đại học trước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư - Developing the university lecturers' capacity to meet the requirements of the fourth industrial revolution. 27

8. **Nguyễn Hà Thanh Bình.** Tác động của truyền thông nội bộ đối với sự gắn kết của nhân viên: Vai trò trung gian của chia sẻ tri thức - The impact of internal communication on the employee engagement: The mediating role of knowledge sharing. 31
9. **Nguyễn Thị Mai Anh - Võ Khánh Phương Linh - Trần Thị Hương Quỳnh.** Sử dụng trí tuệ nhân tạo tạo sinh phát triển kỹ năng tư duy phản biện của người học trong nghiên cứu văn hoá - Using Artificial Intelligence to develop critical thinking skills of the learners in the cultural research. 35
10. **TS. Nông Thị Thu Trang.** Khó khăn, bất cập và giải pháp thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong bối cảnh mới - The difficulties, inadequacies and solutions to implementing local education content according to the 2018 General Education Program in the new context. 39
11. **Lai Nhã Trúc - TS. Trần Kiều Dung - Nguyễn Thị Kim Oanh.** Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ cơ sở tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh - The solutions to improve the effectiveness of implementing the grassroots democracy at the institutions for training educational management staff under the Ministry of Education and Training in Ho Chi Minh City. 43
12. **Nguyễn Kim Thảo.** Đánh giá khó khăn tâm lý của người học trong học tập, phát triển nghề nghiệp - Assessing the psychological difficulties of the learners in studying and career development. 49
13. **Nguyễn Lê Hà.** Giáo dục và nhà giáo trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư - The education and teachers in the era of the 4.0 Industrial Revolution. 53

NGHIÊN CỨU ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - RESEARCHING CREATIVE INNOVATION

14. **Trình Thị Hồng Ngọc.** Quản lý hoạt động câu lạc bộ tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh tiểu học - Managing English club activities towards developing communication skills for primary school students. 58
15. **TS. Xuân Thị Nguyệt Hà - Nguyễn Thị Huệ.** Xây dựng kế hoạch dạy học môn tiếng Việt lớp một theo hướng tích hợp đạo đức, lối sống - Designing Grade 1 Vietnamese Language Lesson Plans with Integration of Moral and Life Skills Education. 62
16. **Nguyễn Hồng Chiên - Phan Thị Hồng The - Đỗ Thị Minh Ánh.** Giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học trong môn khoa học lớp 5 thông qua dạy học theo dự án - Sex education for primary school students in the science subject grade 5 through project-based teaching. 66
17. **Trịnh Thị Hiệp.** Thiết kế câu hỏi và bài tập phát triển năng lực trong dạy học chủ đề "đo lường" môn Toán lớp 3 - Designing questions and exercises to develop competencies in teaching the topic "measurement" in Math for grade 3. 71
18. **Dương Thị Oanh - Trần Thị Lan - Đặng Thị Phương - Phan Thị Thu.** Sự đáp ứng của nội dung chương trình phân môn Địa lí cấp trung học cơ sở với phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù - The response of the content of the Geography subject at the middle school level to the general qualities, abilities and specific capacities. 76
19. **TS. Mai Thị Yên Lan - Nguyễn Thị Hoàng Yên.** Biện pháp quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở các trường trung học cơ sở, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ - Measures to manage facilities and teaching equipment in the middle schools, Ninh Kieu district, Can Tho city. 80
20. **Nguyễn Kim Ngân.** Ứng dụng nền tảng Gemini trong dạy học Lịch sử và Địa lí ở Trường THCS Nguyễn Trãi, phường Ô Môn, thành

- phố Cần Thơ - Application of Gemini platform in teaching History and Geography at Nguyen Trai Middle School, O Mon ward, Can Tho city. 85
21. **Nguyễn Thị Ngân - TS. Phạm Kiều Anh.** Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc hiểu văn bản nghị luận cho học sinh lớp 9 theo hướng phát triển năng lực - Some measures to practice reading comprehension skills of argumentative texts for grade 9 students in the direction of capacity development. 90
22. **Nguyễn Thị Phương Thảo.** Xây dựng Board game nhằm gia tăng hứng thú học tập cho học sinh trong dạy học môn Hoá học lớp 10 - Building a Board game to increase students' interest in teaching grade 10th Chemistry. 94
23. **Vũ Thị Tuyết.** Thực trạng rèn kỹ năng thuyết trình về một vấn đề xã hội cho học sinh lớp 11 theo mô hình học tập trải nghiệm của David A. Kolb - The reality of training presentation skills on a social issue for 11th grade students according to the experiential learning model of David A. Kolb. 98
24. **Lưu Thị Lý.** Thực trạng dạy học rèn kỹ năng thuyết trình về một tác phẩm văn học cho học sinh lớp 10 theo lý thuyết học tập trải nghiệm của David A. Kolb - The current situation of teaching and practicing presentation skills about a literary work for 10th grade students according to David A. Kolb's experiential learning theory. 102
25. **Trần Minh Tuấn - Phan Long - Nguyễn Lộc.** Lựa chọn nghề nghiệp của học sinh trung học phổ thông: Nghiên cứu khung lý thuyết - Career choice by high school students: A theoretical framework research. 106
26. **Lê Thị Ngọc Tú - Nguyễn Thị Hòa - Thiều Thị Hải Yên - Nguyễn Hồng Hà.** Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực thực hành môn đồ họa ứng dụng 2D - Nghiên cứu trường hợp tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa - Building a set of criteria to assess the practical

capacity of 2D Applied Graphics subject - A case study at Thanh Hoa Industrial College. **112**

27. Nguyễn Thị Thoa. Xây dựng mô hình dự báo số lượng tuyển sinh cho các ngành nghề trong năm học tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa - Building a model to forecast the number of students enrolled in each major in the school year at Thanh Hoa Industrial College. **117**

28. Phạm Thị Bích Phương - Lại Phương Mai - Lê Văn Hoàn. Vai trò của trường đại học trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo - thực tiễn tại Trường Đại học Thái Bình - The role of universities in developing science, technology and innovation - The reality at Thai Binh University. **122**

29. Trần Thu Quỳnh Nga. Quy trình xây dựng video bài giảng học phần lịch sử văn minh thế giới sử dụng trên hệ thống LMS tại Trường Đại học Hà Nội - Process of creating video lectures for the module on world civilization history using the LMS system at Hanoi University. **126**

30. Cự Minh Sơn - Nguyễn Văn Quyết. Từ chuyển đổi số đến quản lý năng lực số cho học sinh vùng cao Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Hà Giang - From Digital Transformation to Digital Competence Management for Students in Mountainous Areas - Thai Nguyen

University, Ha Giang Campus. **130**

31. Vương Thuý Vân. Ứng dụng phần mềm cake trong việc nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên năm ba ngành ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - Application of the CAKE software to improve English speaking skills for the third-year English-major students at Hanoi University of Natural Resources and Environment. **133**

32. Đinh Thị Thùy Linh - Dương Thị Ngọc Anh - Hoàng Thị Tuyết. Những khó khăn khi dạy tiếng Anh chuyên ngành Mầm non tại Trường Đại học Hoa Lư và một số giải pháp - The difficulties in teaching English for the preschool education at Hoa Lu University and some solutions. **138**

33. Nguyễn Thanh Tông. Tác động của giảng dạy khởi nghiệp đến hoạt động khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu - The impact of start-up education on start-up activities by the students at Bac Lieu University. **142**

34. Tô Vĩnh Sơn. Chuyển đổi số trong giáo dục đại học ở Việt Nam: Thực tiễn, thách thức và hàm ý quản trị cho Trường Đại học Bạc Liêu - Digital transformation in higher education in Vietnam: Reality, challenges and governance implications for Bac Lieu University. **147**

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KINH NGHIỆM - EXPERIENCE RESEARCH & APPLICATION

35. Đoàn Thị Huệ. Đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ trong kỷ nguyên mới - Training and developing a team of cadres, civil servants, and intellectuals to meet the requirements of science and technology development in the new era. **153**

36. Nguyễn Quốc Chương. Đổi mới phương pháp học tập của sinh viên đại học trong bối cảnh tác động của chuyển đổi số hiện nay - Innovation in the university students' learning methods in the context of the current impact of digital transformation. **157**

37. Phan Hoàng Cửu. Bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu cho học viên cao học quân sự ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay - Fostering self-study and research capacity for the military postgraduates at the Army Officer School 2 in the context of digital transformation today. **161**

38. Nguyễn Ngọc Hoan. Đổi mới phương pháp dạy học các môn Lý luận Chính trị ở các trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay - Innovating the methods of teaching political theory subjects at the universities in the context of digital transformation today. **165**

39. Lê Thị Tâm. Tổng quan các nghiên cứu trong nước và quốc tế về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giáo viên - Overview of domestic and international studies on digital transformation in education and teacher training. **169**

40. Huỳnh Kim Quýt. Chuyển đổi số của sinh viên ở các trường đại học địa phương - Thuận lợi, khó khăn và giải pháp - Digital transformation by the students at the local universities - Advantages, difficulties and solutions. **172**

41. TS. Nguyễn Thanh Hà. Đặc điểm và một số yêu cầu chung khi sử dụng các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học ở nhà trường quân đội - The characteristics and some general requirements when using active teaching methods in the military schools. **176**

42. Nguyễn Trúc An. Nghiên cứu so sánh quan điểm của học viên và giảng viên hướng dẫn về những thách thức trong quá trình hoàn thành luận văn thạc sĩ TESOL - A comparative study on the students' and lecturers' perspectives on the challenges in completing a Master's thesis in TESOL. **179**

43. Nguyễn Thanh Sơn. Ứng dụng phân tích dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý tài chính cá nhân cho sinh viên đại học - Applying Big Data analysis in the personal financial management for the university students. **184**

44. Trần Bích Hằng. Rà soát chương trình môn học: Bài học từ kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam - The curriculum review: Lessons from International experiences and the implications for Vietnam. **188**

45. Hà Thị Thu Dân. Động lực học tiếng Hàn của sinh viên Việt Nam sau làn sóng Hallyu - Vietnamese students' motivation to learn Korean after the Hallyu wave. **193**

46. Hoàng Văn Hoạt. Trí tuệ nhân tạo (AI) và giảng dạy biên dịch: Cơ hội, thách thức và định hướng - Artificial Intelligence (AI) and translation teaching: Opportunities, challenges and directions. **197**

47. Hoàng Thạch Sơn. Nghĩ về sự "hồi sinh" của một thể tài văn học (trường hợp "tiểu thuyết phản gián Việt Nam giai đoạn 1975 - 2000") - Thinking about the "revival" of a literary genre (the case of "Vietnamese counter-intelligence novels from 1975 to 2000"). **202**

48. Hồ Thu Giang. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch tại Hà Nội - Preserving and promoting the value of traditional cultural heritage associated with tourism development in Hanoi. **207**

49. Linh Thị Huyền. Đánh giá hiệu quả của các chiến lược marketing đối với các trường đào tạo ngành quản trị kinh doanh ở thành phố Hà Nội - Evaluating the effectiveness of marketing strategies for business administration training schools in Hanoi. **210**

50. Trần Tam Phương. Vận dụng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong việc phòng, chống "bệnh giáo điều" cho sinh viên hiện nay - Applying the principle of unity between theory and practice in preventing and combating "dogmatism" among students today. **214**

51. Trần Quang Cát Linh - Trần Thị Diễm Chi. Phân tích từ ngữ khí "吧" trong một số giáo trình Hán ngữ khẩu ngữ hiện đại - Analyzing the affective particle "吧" in some modern colloquial Chinese textbooks. **218**

52. Huỳnh Thị Minh Trang. Lộ trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ cao phục vụ kinh tế số tỉnh An Giang - The roadmap for developing high-tech human resources to serve the digital economy of An Giang province. **222**

53. Trịnh Thị Bích Trâm. Phát triển kinh tế du lịch dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Tây Ninh giai đoạn 2015 - 2020 - Developing tourism economics under the leadership of Tay Ninh Provincial Party Committee in the period 2015 - 2020. **227**

54. Phạm Minh Gia Ý. Quy định pháp luật mới về điều kiện đầu tư, hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn du học ở Việt Nam - New legal regulations on investment conditions and study abroad consulting services business in Vietnam. **231**

55. Nguyễn Thị Hai Duyên - Trình Thị Thanh Hương - Phạm Bích Hương. Innovation in the university education to improve the quality of human resources in the textile and garment industry - Đổi mới giáo dục đại học để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành dệt may. **235**



CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐỨC

XỔ SỐ ĐIỆN TOÁN

Trò chơi hiện đại
Cách chơi đơn giản
Lĩnh thưởng nhanh



XỔ SỐ 6/36

GIẢI ĐẶC BIỆT CỘNG ĐỒNG
LŨY KẾ THEO DOANH THU

XỔ SỐ 123

6 TỶ ĐỒNG
Bộ giải đặc biệt

XỔ SỐ TỰ CHỌN 5 SỐ

4 TỶ ĐỒNG
Bộ giải đặc biệt

CÁC TRÒ CHƠI KHÁC

THẦN TÀI 4 - LÔ TÔ 2,3 SỐ
LÔ TÔ 2,3,4 CẶP SỐ

Và còn nhiều giải thưởng hấp dẫn khác,
để biết thêm thông tin chi tiết xem tại Website: xosothudo.com.vn

ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, ĐỘI NGŨ TRI THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Đoàn Thị Huệ

Giảng viên Lý luận chính trị, Trường Đại học Văn Hiến

Email: Huedt@vhu.edu.vn.

Tóm tắt: Trong suốt tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam, việc đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức trong sạch, vững mạnh, vừa hồng, vừa chuyên, vừa giỏi chuyên môn, vững vàng về bản lĩnh luôn là yêu cầu, nhiệm vụ trung tâm, then chốt trong xây dựng Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp. Điều đó xuất phát từ vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp. Bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì hiện nay trong việc đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức cũng còn nhiều hạn chế cần khắc phục. Đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc và để đạt được những thành công trên con đường xây dựng đất nước chúng ta cần có những giải pháp cụ thể trong việc đào tạo và phát triển đội ngũ, cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức để đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ hiện nay.

Từ khóa: Cán bộ, công chức, đào tạo, tri thức.

Nhận bài: 03/9/2025; Biên tập: 04/9/2025; Phản biện: 08/9/2025; Duyệt đăng: 12/9/2025.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam đã trải qua gần 40 năm đổi mới và hơn 20 năm thực hiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước đã gặt hái được rất nhiều thành công trong phát triển kinh tế, ổn định về chính trị, quốc phòng, thu nhập bình quân trên đầu người càng ngày càng được nâng cao. Thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng đang sống trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với tốc độ phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chúng ta đang chứng kiến những chuyển biến tích cực trong tất cả các lĩnh vực nhờ trí tuệ con người, đặc biệt là đội ngũ tri thức, cán bộ công chức trong và ngoài nước. Cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức - những người giữ vai trò tiên phong trong sáng tạo tri thức, chuyển giao công nghệ, và hình thành các giá trị mới - trở thành lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy, “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Vì vậy, việc xây dựng, bồi dưỡng, đào tạo và phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức là yêu cầu cấp thiết, nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia phát triển trong những năm tới.

Chính vì thế, trong bài viết tác giả đề cập tới những thực trạng và đưa ra một số kiến nghị trong việc đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của đất nước.

2. Nội dung nghiên cứu

Thế giới đang bước vào giai đoạn đầu của kỷ nguyên mới, hay còn gọi là kỷ nguyên số, đặt ra yêu cầu cao cho nguồn nhân lực về năng lực chuyên môn, kỹ năng và tư duy đổi mới. Với tác động mạnh mẽ của Cách mạng công nghệ lần thứ tư, cuộc cách mạng của công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và chuyển đổi số đang thay đổi cách thức quản lý, điều hành và phục vụ người dân, đòi hỏi cán bộ công chức phải thích ứng nhanh và liên tục nâng cao trình độ, tiếp cận công nghệ mới mỗi ngày. Nhất là đất nước trong những năm gần đây đang thực hiện tinh gọn bộ máy, có nghĩa là tổ chức lại, giảm bớt các cơ quan, đơn vị, và cấp bậc trong hệ thống chính trị và hành chính để hoạt động hiệu quả hơn, hiệu lực hơn và tinh giản hơn. Đồng nghĩa với việc một bộ phận cán bộ công chức chuyển đổi công việc, vị trí công tác, một bộ phận sẽ được về hưu sớm, nhiều cán bộ, công chức giữ lại làm việc chưa đáp ứng được yêu cầu công tác cần tái cơ cấu, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao trình độ cho phù hợp với công việc mới.

Trước những thay đổi của thực tiễn, nhất là quá trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ như hiện nay thì việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức như hiện nay đang có nhiều cơ hội nhưng cũng đối mặt với rất nhiều thách thức. Vấn đề đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức trong kỷ nguyên mới là nhiệm vụ quan trọng, nhằm đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, năng lực thực tiễn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Khẳng định vai trò quan trọng đối với công tác đào tạo cán bộ, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (2021) yêu cầu: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp,

nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

2.1. *Thực trạng của đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức hiện nay*

Đảng ta đặc biệt coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ tri thức xác định đây là nhiệm vụ cấp thiết, quyết định đến sự thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) đã đặt ra các yêu cầu hoàn thiện năng lực đối với đội ngũ cán bộ các cấp đến năm 2030, trong đó yêu cầu đối với xây dựng đội ngũ cán bộ có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao vai trò của cán bộ, Người cho rằng: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy, toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”. Cán bộ giữ vai trò vô cùng quan trọng trong tổ chức, cơ quan, chính vì thế ngay khâu tuyển chọn chúng ta cũng phải tuân theo tiêu chuẩn nhất định, phải đảm bảo người cán bộ có đủ đức, đủ tài, chí công vô tư, có trí tuệ, có trình độ chuyên môn giỏi...

Những kiến thức mà cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức được đào tạo chính quy rất quan trọng, nhưng cũng chỉ đóng vai trò là cơ sở, nền tảng mà không thể đáp ứng những đòi hỏi luôn đặt ra của xã hội. Với sự phát triển của xã hội, đặc biệt sự phát triển của khoa học công nghệ trong kỷ nguyên mới thì cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức dù làm việc ở môi trường, doanh nghiệp hay công ty nào cũng cần phải được bồi dưỡng, đào tạo, phát triển để đáp ứng công việc được giao. Thời gian qua, đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức đã được đào tạo, bồi dưỡng tăng nhanh về số lượng, nâng cao về chất lượng, từng bước hình thành đội ngũ cán bộ, công chức, chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, trình độ quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Từ tổng kết thực tiễn, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ta thời gian qua có những kết quả quan trọng song cũng còn có những hạn chế cần khắc phục.

Thứ nhất, chất lượng đào tạo còn chưa đồng đều. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nhà nước còn chưa nhận thức đầy đủ, thiếu sự chủ động trong việc xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hay đội ngũ tri thức của cơ quan, đơn vị để hoàn thiện theo chuẩn

của từng chức danh, vị trí công việc nhất là trong giai đoạn chuyển giao cái cũ, cái mới, nhà nước đang thực hiện tinh, gọn bộ máy. Có nhiều nơi còn bị động trong việc sắp xếp thời gian, công việc trong việc của cán bộ, công chức đi học thêm nâng cao trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn.

Thứ hai, nội dung đào tạo chưa đáp ứng kịp yêu cầu mới. Chương trình đào tạo nhiều nơi vẫn tập trung vào kiến thức quản lý truyền thống, ít tích hợp các kỹ năng số, kỹ năng đổi mới sáng tạo, quản trị dữ liệu hay quản trị dự án phức tạp. Các cơ sở đào tạo đã xây dựng chương trình hiện đại, gắn liền thực tiễn nhưng vẫn còn tình trạng nặng lý thuyết, thiếu kỹ năng thực hành. Chưa có cơ chế đánh giá hiệu quả đào tạo một cách toàn diện, đặc biệt là đánh giá tác động trực tiếp đến hiệu quả công việc. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức hiện nay còn dàn trải, hình thức, khâu đào tạo tới đánh giá kết quả còn nhiều bất cập, chưa khách quan. Thiếu đào tạo về tư duy phản biện, kỹ năng làm việc liên ngành và năng lực thích ứng với môi trường thay đổi nhanh.

Thứ ba, hình thức đào tạo còn hạn chế. Phần lớn vẫn dựa vào hình thức học tập trung hoặc truyền thống, ít áp dụng hình thức học trực tuyến, học kết hợp, mô phỏng hay các chương trình đào tạo dựa trên dự án thực tiễn. Chương trình đào tạo còn trùng lặp, thiếu tính thiết thực, chưa đi sâu vào thực tiễn, chưa rèn các kỹ năng cần thiết, các nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cho công công tác còn nhiều bất cập. Trang thiết bị đào tạo còn lạc hậu, chưa theo kịp xu thế thời đại công nghệ số, chuyển đổi số, số hóa... Việc sử dụng công nghệ số trong đào tạo, như học liệu điện tử, AI hỗ trợ học tập hay đánh giá năng lực trực tuyến, chưa phổ biến. Vì vậy khi trở lại phục vụ công việc cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức gặp nhiều khó khăn.

Thứ tư, động lực và cơ chế khuyến khích đào tạo còn yếu. Với sự thay đổi nhanh chóng của kỷ nguyên mới, kỷ nguyên số, công nghệ số, sự phát triển của khoa học như hiện nay việc nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức là điều rất cần thiết. Nhưng hiện nay nhiều nơi chưa có chế độ đãi ngộ phù hợp, chưa đủ hấp dẫn để thu hút hay thúc đẩy nguồn nhân lực chất lượng cao này tham gia học tập nâng cao trình độ. Nhiều cơ quan, đơn vị chưa tạo điều kiện để cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức sắp xếp công việc để tập trung học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ hay những nghiệp vụ chuyên môn để thích ứng với điều kiện mới. Chính điều này cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, sự phát triển của đất nước. Nhiều cán bộ, công chức, đội ngũ tri thức thiếu ý thức, động lực học tập nâng cao trình độ. Bên cạnh đó, cơ chế chính sách để thu hút người tài, giữ chân người giỏi hiện nay chưa

xứng tầm với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn đổi mới. Các cơ chế, chính sách thu hút nhân tài, nguồn nhân lực có trình độ cao chưa phát huy hiệu quả, chưa đáp ứng yêu cầu chính sách, chế độ tiền lương, nhà ở, phúc lợi còn bình quân chủ nghĩa, chưa phù hợp với sự phát triển xã hội, chưa trả đúng giá trị lao động của đội ngũ trí thức có trình độ cao. Chính vì thế những năm vừa qua rất nhiều cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức bỏ công sở, cơ quan, doanh nghiệp, các đơn vị nhà nước ra ngoài làm là điều đáng lo ngại. Hệ thống phát hiện, bồi dưỡng nhân tài, cán bộ chủ chốt còn chưa hoàn thiện, dẫn đến mất cân đối giữa nhu cầu thực tế và đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao.

2.2. Một số kiến nghị đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng” bởi vậy, “Các cơ quan cần phải rất chú ý đến việc huấn luyện cán bộ”. Huấn luyện cán bộ, công chức hay đội ngũ trí thức cũng phải có nội dung, kế hoạch phù hợp với từng loại cán bộ, công chức trong những lĩnh vực cụ thể. Huấn luyện cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức phải được Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp xác định là công việc thường xuyên, công phu, lâu dài, phải kiên trì và bền bỉ thì mới có kết quả tốt được. Chính vì thế, để đào tạo được đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đặt ra chúng ta cần có một số giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, xây dựng khung pháp lý hoàn chỉnh cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức. Xác định rõ mục đích của việc đào tạo, bồi dưỡng. Các trung tâm, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần học hỏi, đưa các công nghệ hiện đại, các phương pháp giảng dạy mới, áp dụng công nghệ, khoa học của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong giảng dạy, đào tạo. Cần xây dựng các chương trình không trùng lặp, có cách đánh giá kết quả một cách khách quan nhất tới người học tạo những động lực nhất định. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng cần phải bao hàm nội dung về chuyển đổi số, phương thức sản xuất số. Vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024, về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng ta trong bối cảnh thế giới đang chuyển mình mạnh mẽ. Nghị quyết đề ra yêu cầu, cần “tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác”.

Thứ hai, có sự phân loại cán bộ, công chức thành các nhóm khác nhau từ đó đề ra nội dung các khoá đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với nhóm đối tượng. Trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế, khoa học công nghệ hiện đại để thích ứng được với môi trường làm việc quốc tế, vận hành bộ máy quản lý tại các cơ quan đơn vị cho tốt thì trước hết phải đào tạo được đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức ở trình độ cao, có đầy đủ năng lực chuyên môn, giỏi ngoại ngữ, công nghệ thông tin cùng các kỹ năng cần thiết tùy theo tính chất của mỗi chức vụ, công việc khác nhau.

Thứ ba, chú trọng công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giảng viên cho công tác đào tạo, bồi dưỡng. Đầu tư, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm các điều kiện dạy học có chất lượng và đáp ứng được việc áp dụng, sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong mỗi bài giảng. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên theo tiêu chí phải có chuyên môn, kỹ năng phù hợp, có kinh nghiệm hoạt động thực tiễn. Quan tâm thỏa đáng chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên và cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng (cả đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài) phù hợp với quá trình phát triển đất nước. Kết hợp nhiều hình thức đào tạo từ trực tiếp đến trực tuyến để tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức tham gia học tập, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ. Trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải chú trọng thực hiện nguyên lý học đi đôi với hành: “*Phải gắn liền lý luận với công tác thực tế*”.

Thứ tư, đa dạng hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp. Chú trọng thu hút nguồn lực từ các tổ chức quốc tế thông qua các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi chuyên gia giữa hai bên nhằm tạo cơ hội cho cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức trình độ cao có điều kiện được nghiên cứu, học tập và làm quen với môi trường làm việc quốc tế. Nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu thực tiễn, nâng cao kỹ năng cần thiết, ứng phó với các tình huống và vấn đề nảy sinh từ thực tiễn. Cần mở rộng hợp tác với các trường đại học, các tổ chức, viện nghiên cứu trên thế giới thông qua các chương trình cấp học bổng, tài trợ dự án phát triển, nghiên cứu, trao đổi học thuật, hội nghị, hội thảo giúp cán bộ, công chức có cơ hội được học hỏi, tìm hiểu kinh nghiệm, khoa học công nghệ mới, phương thức quản trị hiện đại.

3. Kết luận

Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên số, kỷ nguyên vươn mình của cả dân tộc là nhiệm vụ chiến lược, lâu

dài, đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó cần nhấn mạnh vai trò của nhà nước trong tạo dựng môi trường, của doanh nghiệp trong việc đồng hành và ứng dụng, của xã hội trong việc tôn vinh và khích lệ trí tuệ Việt Nam. Cùng với quyết tâm cao, sự đồng thuận của toàn xã hội, và sự nỗ lực của chính đội ngũ cán bộ, công chức, đội ngũ trí thức, chúng ta tin tưởng rằng Việt Nam sẽ từng bước xây dựng được nền tảng khoa học công nghệ vững chắc, sẵn sàng vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên đổi mới sáng tạo và đạt được những thành tựu nhất định ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, tập 5*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.68, 280, 309.
- [2]. Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, tập 6*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr 358.
- [3]. *Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22-12-2024, của Bộ Chính trị, về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”*
- [4]. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. II, tr. 230

Training and developing a team of cadres, civil servants, and intellectuals to meet the requirements of science and technology development in the new era

Doan Thi Hue

Lecturer of Political Theory, Van Hien University
Email: Huedt@vhu.edu.vn.

Abstract: Throughout the historical process of the Vietnamese revolution, training and developing a clean, strong, professional, and competent team of cadres, civil servants, and intellectuals, who are always steadfast in character, has always been a central and key requirement and task in building the Party, State, and governments at all levels. That comes from the position and role of the staff, civil servants, and intellectuals in the agencies, units, organizations, and enterprises. Besides the achievements, there are still many limitations that need to be overcome in the training and development of staff, civil servants and intellectuals. The country is entering a new era, an era of national rise and to achieve success on the path of national development, we need specific solutions in training and developing staff, civil servants, and intellectuals to meet the current requirements of scientific and technological development.

Keywords: Cadres, civil servants, training, knowledge.